TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-3-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Sâm, ông Nguyễn Vĩnh Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Sinh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2022/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022, về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Kiều T, sinh năm 1985, cư trú tại: khu phố LT, phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh B, sinh năm 1978, cư trú tại: phường ĐT, khu NT, thành phố Đài Trung, Đài Loan. (vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Kiều T trình bày:

Chị và anh B kết hôn vào năm 2020, có Giấy chứng nhận kết hôn số: 20/2020 ngày 18-02-2020, do Ủy ban nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam cấp. Sau khi kết hôn, anh B về lại Đài Loan, do dịch bệnh nên chị vẫn sống ở Việt Nam, từ đó đến nay không liên lạc với nhau, ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, tình cảm không còn. Chị yêu cầu ly hôn với anh B.

Chị và anh B không có con chung, tài sản chung, nợ chung.

- Bị đơn anh B:

Là người Đài Loan, đang ở Đài Loan, Tòa án đã ủy thác tư pháp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật Việt Nam, trong đó có thông báo ngày hòa giải, ngày xét xử, người sống chung với anh B đã ký nhận nhưng anh B không có phản hồi, không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không gửi văn bản trình bày ý kiến.

- Ý kiến của Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Kiều T, cho chị T được ly hôn với anh B. Về con chung, tài sản chung, nợ chung chị T khai không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Chị Võ Kiều T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị T.

- Anh B đã được Tòa án ủy thác tống đạt hợp lệ và đã nhận được kết quả tống đạt nhưng nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh B.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Võ Kiều T đối với anh B, thấy rằng:

- Hôn nhân giữa chị T và anh B là hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam, được pháp luật Việt Nam bảo vệ nhưng anh chị chỉ sống chung nhau trong khoảng thời gian ngắn, đã ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, hiện không còn liên lạc với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị T khai không có nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T là có căn cứ.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Chị Võ Kiều T phải chịu tiền chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, theo quy định tại khoản 3 Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Võ Kiều T là nguyên đơn nên phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 5 Điều 477, khoản 3 Điều 153, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Kiều T đối với anh B.

2. Cho chị Võ Kiều T ly hôn với anh B.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Kiều T khai không có nên không đặt ra giải quyết.

- Về chi phí tố tụng khác: Chị Võ Kiều T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng chi phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0000396 ngày 22 tháng 6 năm 2022, của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Võ Kiều T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0000236 ngày 03 tháng 6 năm 2022, của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, theo thời hạn như sau:

- Chị Võ Kiều T được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

- Anh B được kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được ủy thác tư pháp tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự Việt Nam.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND. tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS. tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đặng Thị Đồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Đồng